TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2023/HSST
Ngày: 21/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ

Bà Nguyễn Thị Phú

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Thứ – Thư ký TAND thị xã Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại TAND thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T1, sinh năm 1994.

HKTT: khu phố Đông, phường Bằng An, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tịu và bà Nguyễn Thị Phượng; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 19/8/2014 bị TAND thành phố Bắc Ninh xử phạt 45 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Chấp hành xong bản án ngày 01/12/2016.

+ Ngày 28/8/2013 bị Công an xã Bằng An, huyện Quế Võ xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Đã chấp hành xong tháng 5/2015.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2023 đến nay. Có mặt.

2. Đinh Văn T2, sinh năm 1998.

HKTT: khu phố Đông, phường Bằng An, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Kế và bà Nguyễn Thị Đính; có vợ là Nguyễn Thị Khương và 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2023; tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 29/10/2019 bị TAND thành phố Bắc Ninh xử phạt 42 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 25/01/2022.

Nhân thân:

+ Ngày 21/11/2014 bị TAND huyện Quế Võ xử phạt 24 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản".

+ Ngày 27/11/2014 bị TAND thành phố Bắc Ninh xử phạt 20 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc Tiến phải chấp hành chính phạt chung của 02 bản án là 03 năm 08 tháng tù. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 21/4/2017.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2023 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1992; Địa chỉ: thôn Chiềng 1, xã Võ Lao, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1992; Địa chỉ: khu phố Đông, phường Bằng An, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T1 và Đinh Văn T2 có quen biết nhau từ trước. Do không có tiền tiêu sài cá nhân nên Nguyễn Văn T1 đã rủ Đinh Văn T2 thực hiện hành vi cướp giật điện thoại để bán lấy tiền. Khoảng 19 giờ ngày 18/02/2023, Nguyễn Văn T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, BKS 99E1 - 405.64 chở Đinh Văn T2 ngồi sau đi đến cổng công ty Youto thuộc khu phố Mao Dộc, phường Phượng Mao, thị xã Quế Võ, thấy chị Hoàng Thị L đang đi bộ trên vỉa hè, tay cầm điện thoại OPPO A16 màu xanh. Thấy vậy, Nguyễn Văn T1 nói với Đinh Văn T2 "anh lấy cái điện thoại kia nhớ", Đinh Văn T2 hiểu ý là cướp giật chiếc điện thoại của chị L nên nói "em sợ lắm". Sau đó, Nguyễn Văn T1 đỗ xe, lấy chiếc khẩu trang đang đeo che biển số xe (mục đích để tránh bị phát hiện khi

cướp giật điện thoại). Khi che biển số xe xong, Nguyễn Văn T1 điều khiển xe chở Đinh Văn T2 điều khiển xe mô tô đi qua chị L khoảng 20 mét rồi vòng xe quay lại phía sau. Khi chị L đi đến trước cổng Công ty Tenma thuộc khu phố Mao Dộc, phường Phượng Mao, thị xã Quế Võ, Nguyễn Văn T1 điều khiển xe áp sát bên phải chị L, dùng tay trái giật chiếc điện thoại OPPO A16 của chị L đang cầm. Sau đó, Nguyễn Văn T1 tăng ga bỏ chạy được khoảng 10 mét thì đưa điện thoại vừa cướp giật được cho Đinh Văn T2 ngồi sau cầm và bảo tháo sim ra vứt đi. Lúc này, Đinh Văn T2 tháo ốp điện thoại và sim. Do không biết bên trong ốp lưng điện thoại để số tiền 1.000.000 đồng nên đã vứt cả tiền cùng ốp điện thoại và sim đi. Nguyễn Văn T1 điều khiển xe mô tô chở Đinh Văn T2 đến cửa hàng điện thoại di động "Thanh Tùng" ở khu phố Do Nha, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh bán cho anh Trần Văn Tùng là chủ cửa hàng được số tiền 1.300.000 đồng, khi bán Nguyễn Văn T1 nói với anh Tùng đây là điện thoại của Nguyễn Văn T1. Số tiền có được, Nguyễn Văn T1 đưa cho Đinh Văn T2 700.000 đồng, còn lại số tiền 600.000 đồng Nguyễn Văn T1 cầm và cả hai đã sử dụng vào việc chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 19/02/2023 Nguyễn Văn T1 và Đinh Văn T2 đến cửa hàng điện thoại của anh Tùng gặp và mua lại chiếc điện thoại trên với giá 1.300.000 đồng với mục đích để trả lại cho bị hại. Ngày 20/02/2023 Nguyễn Văn T1 và Đinh Văn T2 đã đến Công an thị xã Quế Võ đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thị xã Quế Võ kết luận: *"Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại: A16, dung lượng: 64Gb tại thời điểm định giá tháng 2/2023 có giá 1.500.000 đồng"*.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số: 84/CT-VKSQV ngày 29/5/2023 của VKSND thị xã Quế Võ đã truy tố Nguyễn Văn T1 về tội "Cướp giật tài sản" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự; truy tố Đinh Văn T2 về tội "Cướp giật tài sản" quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Văn T1 và Đinh Văn T2 phạm tội "Cướp giật tài sản", và đề nghị:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn T1 từ 42-48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2023.

- Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:Xử phạt Đinh Văn T2 từ 48-54 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với đại diện VKSND thị xã Quế Võ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng và đầy đủ các hành vi, quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/02/2023, tại khu phố Mao Dộc, phường Phượng Mao, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn T1 và Đinh Văn T2 đã có hành vi điều khiển xe mô tô cướp giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16 màu xanh trị giá 1.500.000 đồng, bên trong ốp lưng điện thoại có để số tiền 1.000.000 đồng của chị Hoàng Thị L. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn T1 và Đinh Văn T2 chiếm đoạt được là 2.500.000 đồng. Do đó, hành vi của Nguyễn Văn T1 đã cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Đối với Đinh Văn T2 đã có 01 tiền án về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là tội phạm rất nghiêm trọng, đến nay lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, hành vi của Đinh Văn T2 đã cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố.

[3] Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể, trong đó Nguyễn Văn T1 có vai trò chính là người đã khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Còn Đinh Văn T2 có vai trò giúp sức cho Nguyễn Văn T1 phạm tội. Các bị cáo đều đã từng bị kết án

về tội "Cướp giật tài sản", nhưng không lấy đó là bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục lao vào còn đường phạm tội, điều đó thể hiện Nguyễn Văn T1 và Đinh Văn T2 là những đối tượng rất manh động, coi thường pháp luật, nên cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với vai trò và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của mỗi bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt. Tuy nhiên, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú, thành khẩn khai báo, giao nộp lại tài sản đã chiếm đoạt và bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho hai bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do Nguyễn Văn T1 và Đinh Văn T2 không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Hoàng Thị L đã được nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm. Còn anh Nguyễn Văn T3 không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền mà anh T3 đã nộp bồi thường thay, nên Tòa án không xem xét về trách nhiệm dân sự.

[6] Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô Honda Winner, BKS 99E1 - 405.64 chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn T3 (là anh trai của Nguyễn Văn T1). Quá trình điều tra xác định anh T3 không biết Nguyễn Văn T1 sử dụng xe mô tô trên để cướp giật tài sản, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T3 là phù hợp.

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ đã ra thông báo truy tìm vật chứng nhưng chưa thu hồi được.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đối với việc anh Trần Văn Tùng mua chiếc điện thoại của Nguyễn Văn T1 và Đinh Văn T2, anh Tùng không biết chiếc điện thoại trên là do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Nguyễn Văn T1 và Đinh Văn T2 phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Xử phạt **Nguyễn Văn T1** 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2023.

- Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Xử phạt **Đinh Văn T2** 48 (bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2023.

Tiếp tục duy trì Quyết định tạm giam số 99 và 100/2023/HSST-QĐTG ngày 30/5/2023 của TAND thị xã Quế Võ đối với Nguyễn Văn T1 và Đinh Văn T2 để bảo đảm việc thi hành án.

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Nguyễn Văn T1 và Đinh Văn T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Quế Võ;
- Công an thị xã Quế Võ;
- Chi cục THADS thị xã Quế Võ;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS, VT;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phan Minh Đức